

Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị Kim N**, sinh năm 1987.

- Bị đơn: Anh **Võ Văn Đ**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: **Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trương Thị Kim N** và anh **Võ Văn Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Trương Thị Kim N** và anh **Võ Văn Đ** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên **Võ Thị Hồng Q**, sinh ngày 18/9/2010 và **Võ Nguyên H**, sinh ngày 26/12/2018. Chị **Trương Thị Kim N** được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung tên **Võ Thị Hồng Q**, sinh ngày 18/9/2010 và **Võ Nguyên H**, sinh ngày 26/12/2018 (đang sống chung với chị **N**). Điều này phù hợp nguyện vọng của cháu **Hồng Q**. Anh **Võ Văn Đ** không cấp dưỡng nuôi con do chị **N** tự nguyện không yêu cầu. Anh **Võ Văn Đ** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh **Võ Văn Đ** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con chung thì chị **Trương Thị Kim N** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh **Đ**.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các đương sự cam kết ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, không nhằm tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

Chị **Trương Thị Kim N** và anh **Võ Văn Đ** mỗi người tự nguyện chịu 75.000 đồng tiền án phí (Chị **N** đồng ý nộp thay cho anh **Đ** số tiền án phí nêu trên). Tổng cộng chị **Trương Thị Kim N** đồng ý chịu 150.000 đồng tiền án phí, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0010004 ngày 22/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Chị **Trương Thị Kim N** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng. Anh **Đ** không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã Thông Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyền